

KẾ HOẠCH

Triển khai phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 198-KH-UBND ngày 30/5/2026 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Phong trào thi đua "Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh (viết tắt là Ban QLDA) ban hành Kế hoạch Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026 - 2030 với những nội dung sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” theo chủ trương của Trung ương, của tỉnh và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ban QLDA.

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi, thúc đẩy toàn thể viên chức, người lao động của Ban QLDA tích cực ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong thực thi nhiệm vụ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý dự án.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, phần mềm quản lý dự án tiên tiến, công nghệ BIM (Building Information Modeling), GIS, IoT vào công tác quản lý, giám

sát chất lượng, tiến độ và chi phí các công trình giao thông; đồng thời hướng tới phát triển hạ tầng giao thông xanh, bền vững.

- Xây dựng môi trường làm việc số, minh bạch, hiện đại; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển đổi số của tỉnh Quảng Ngãi và phát triển hạ tầng giao thông thông minh phục vụ kinh tế - xã hội.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động của Ban; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý dự án, rút ngắn thời gian triển khai, tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng công trình, hướng tới phát triển hạ tầng giao thông xanh và thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Chuyển đổi số

- Triển khai hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trên môi trường điện tử; thực hiện ký số, phê duyệt số, lưu trữ số toàn bộ văn bản nội bộ.

- 100% hồ sơ công việc nội bộ được xử lý trên môi trường điện tử.

- Tiến đến số hóa hồ sơ công việc và lưu trữ điện tử.

- 100% viên chức, người lao động sử dụng chữ ký số trong giải quyết công việc.

- Triển khai mô hình “Phòng họp số, không giấy”.

b) Đổi mới sáng tạo

Mỗi phòng chuyên môn nghiệp vụ đăng ký ít nhất 01 sáng kiến.

c) Khoa học công nghệ

- Từng bước áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM) đối với các dự án đủ điều kiện.

- Tăng cường ứng dụng GIS, UAV (drone), công nghệ số trong khảo sát, giám sát và quản lý dự án.

d) Chuyển đổi xanh

- Giảm sử dụng 50% lượng giấy sử dụng so với năm 2025.

- 100% các phòng chuyên môn nghiệp vụ (*viết tắt là CMNV*) thực hiện tiết kiệm điện, nước.

- Thực hiện phân loại các nguồn rác thải tại trong cơ quan.

- Khuyến khích áp dụng vật liệu thân thiện môi trường trong các dự án được giao quản lý.

đ) Bảo đảm an toàn thông tin

- 100% viên chức, người lao động được tập huấn kiến thức an toàn thông tin mạng.

- 100% máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc theo quy định.
- Viên chức chuyên trách an toàn thông tin mỗi năm tham gia huấn luyện tối thiểu 01 cuộc diễn tập ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

- Ban QLDA trở thành đơn vị quản lý dự án hoạt động hoàn toàn trên nền tảng số, ứng dụng AI, Big Data, IoT trong toàn bộ quy trình từ lập dự án, thiết kế, thi công đến vận hành và bảo trì công trình giao thông.

- Các công trình giao thông do Ban QLDA được thiết kế và quản lý theo chuẩn BIM 3D/4D/5D; Xây dựng cơ sở dữ liệu GIS về hạ tầng giao thông đang quản lý kết nối với cơ sở dữ liệu GIS của tỉnh và hệ thống giao thông thông minh quốc gia.

- Đội ngũ viên chức, người lao động có năng lực công nghệ số, kỹ năng quản lý thông minh đạt tiêu chuẩn; là hạt nhân trong xây dựng hạ tầng giao thông xanh, thông minh, bền vững của tỉnh Quảng Ngãi.

IV. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua nâng cao nhận thức

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Triển khai hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”.

2. Thi đua ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số

- Tăng cường sử dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử.
- Ứng dụng các phần mềm quản lý dự án, quản lý tiến độ, quản lý hồ sơ.
- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ công tác tổng hợp báo cáo, tra cứu văn bản và quản lý dữ liệu.
- Số hóa hồ sơ dự án, hồ sơ hoàn công, hồ sơ lưu trữ.

3. Thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý dự án.
- Rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ hành chính nội bộ.
- Đề xuất các giải pháp kỹ thuật, công nghệ mới trong khảo sát, thiết kế, thi công và quản lý công trình giao thông.

4. Thi đua xây dựng cơ quan xanh

- Thực hiện văn phòng điện tử.
- Giảm sử dụng giấy, mực in.
- Tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm.
- Tăng cường sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng.

5. Thi đua bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; trọng tâm là Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 198/KH-UBND của UBND tỉnh.

- Xác định việc thực hiện phong trào thi đua là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Ban và từng phòng CMNV.

- Trưởng các phòng CMNV chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc Ban về kết quả triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực phụ trách; chủ động đề xuất các giải pháp đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác chuyên môn.

- Đưa các nội dung về đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Ban và các phòng CMNV để tổ chức triển khai thực hiện.

- Gắn kết quả thực hiện phong trào thi đua với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; công tác thi đua, khen thưởng.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để viên chức, người lao động tham gia nghiên cứu khoa học, đề xuất sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới vào công tác quản lý dự án, quản lý đầu tư xây dựng và quản trị nội bộ.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực hiện phong trào thi đua.

2. Đào tạo và phát triển nhân lực số

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản và nâng cao cho viên chức, người lao động; sử dụng thành thạo các nền tảng số, phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, chữ ký số, phòng họp không giấy và các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

- Tập huấn về bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; nâng cao kỹ năng nhận diện, phòng chống các nguy cơ mất an toàn thông tin trong môi trường số.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu số, GIS, BIM, UAV (drone), công nghệ khảo sát số, công nghệ quản lý

tiến độ và các giải pháp công nghệ mới phục vụ công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Nâng cao năng lực sử dụng các phần mềm chuyên ngành trong các lĩnh vực khảo sát, thiết kế, thẩm định, quản lý chất lượng, quản lý tiến độ, quản lý chi phí và thanh quyết toán công trình.

- Khuyến khích viên chức, người lao động tự nghiên cứu, học tập trực tuyến, tham gia các khóa đào tạo, hội thảo, diễn đàn chuyên đề về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

3. Đầu tư hạ tầng số

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống máy tính, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị sao lưu dữ liệu; bảo đảm lưu trữ an toàn thông tin.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống số hóa hồ sơ dự án; từng bước hình thành kho dữ liệu số tập trung phục vụ quản lý hồ sơ đầu tư xây dựng, hồ sơ thiết kế, hồ sơ nghiệm thu, hồ sơ thanh toán, quyết toán và hồ sơ hoàn công.

- Xây dựng và từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu số về các dự án giao thông do Ban quản lý; nghiên cứu ứng dụng công nghệ GIS để quản lý thông tin vị trí, quy mô, tiến độ thực hiện.

- Triển khai mô hình “Phòng họp số, không giấy”;

- Đẩy mạnh sử dụng các phần mềm quản lý dự án, quản lý tiến độ, quản lý chất lượng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng; tăng cường ứng dụng các công nghệ BIM, GIS, UAV (drone), AI và các công nghệ số phù hợp trong hoạt động chuyên môn.

- Tăng cường đầu tư các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng; triển khai các giải pháp phòng chống mã độc, tường lửa, giám sát an toàn thông tin; thực hiện sao lưu dữ liệu định kỳ và xây dựng phương án ứng cứu sự cố an toàn thông tin.

- Từng bước kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định.

VI. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ban

- Là cơ quan đầu mối tham mưu Giám đốc Ban tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện phong trào thi đua trong toàn Ban.

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, phòng họp không giấy và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Tham mưu xây dựng, nâng cấp hạ tầng số, hệ thống mạng nội bộ, trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của cơ quan.

- Đăng ký tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, kỹ năng số và ứng dụng công nghệ mới cho viên chức, người lao động.

- Chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Tham mưu công tác thi đua, khen thưởng; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

2. Các phòng CMNV

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Kế hoạch này thuộc phạm vi quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh trong hoạt động chuyên môn; tích cực nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật, cải cách quy trình nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số, phần mềm chuyên ngành trong công tác quản lý, điều hành, quản lý dự án, quản lý hồ sơ và xử lý công việc trên môi trường điện tử.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu các dự án trong phạm vi phòng mình quản lý;

- Triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm chi phí, giảm sử dụng giấy tờ, văn phòng phẩm; thực hiện hiệu quả mô hình văn phòng điện tử, phòng họp số, không giấy.

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Văn phòng Ban để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Ban theo quy định.

- Trưởng các phòng CMNV chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu thuộc phạm vi quản lý; kết quả thực hiện là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

VIII. Công tác kiểm tra, đánh giá và chế độ báo cáo

- Văn phòng Ban chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các phòng CMNV; kịp thời tham mưu Giám đốc Ban chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Các phòng CMNV căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Ban để tổng hợp.

- Văn phòng Ban tổng hợp, tham mưu Giám đốc Ban báo cáo kết quả thực hiện triển khai Phong trào thi đua của Ban theo quy định các cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026 - 2030 của Ban QLDA. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, các phòng CMNV kịp thời phản ánh về Văn phòng Ban để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Ban xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng CMNV;
- Trang thông tin điện tử Ban;
- Lưu: VT, VP.Tâm.

GIÁM ĐỐC

Trần Hoàng Vĩnh